TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 147/2018/QĐST - HNGĐ	*L, ngày 14 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:184/2018/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị L, sinh năm 1980.

Bị đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1981.

Cùng HKTT: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn H và chị Bùi Thị L.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn H và chị Bùi Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn H nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung Bùi Thái Việt H1, sinh ngày 05/02/2004; chị Bùi Thị L nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung Bùi Thị Thái H2, sinh ngày 28/12/2006 và Bùi Thái Việt H3, sinh ngày 21/7/2015. Anh H và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị L và anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung; công sức đóng góp chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không

yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Bùi Thị L tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), trả lại chị Bùi Thị L 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0000368 ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKS huyện L;
- Chi cục THADS H.L;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Mai